

Đầu nối dạng khuỷa tay
NPKA-L-G18-Q6-P10
Số bộ phận: 1655429

FESTO



Bảng dữ liệu

Đặc tính	Giá trị
Kích thước	Tiêu chuẩn
Chiều rộng định mức	4 mm
Độ sâu chèn ống	25.8 mm
Loại đệm kín trên ngông vặn vít	Vòng đệm
Vị trí lắp đặt	bất kì
Kích cỡ gói	10
Cấu trúc xây dựng	Nguyên tắc đẩy-kéo
Áp suất vận hành	-0.095 MPA...1 MPA -0.95 bar...10 bar -13.775 psi...145 psi
Lưu ý về áp suất vận hành	Nước: tối đa 0,6 MPA ở tối đa 0 - 50 °C
Môi chất vận hành	Khí nén theo ISO 8573-1:2010 [7:-:-] Nước (chất lỏng, không có đá)
Lưu ý về môi chất vận hành/điều khiển	Có thể hoạt động bằng dầu
Tuân thủ LABS	VDMA24364-B2-L
Phù hợp với thực phẩm	xem thông tin tài liệu bổ sung
Nhiệt độ môi trường xung quanh	-10 °C...60 °C
Mô-men xoắn siết tối đa	2 N m
Mô-men xoắn thắt chặt danh nghĩa	1.25 N m
Khả năng chịu được mômen siết danh nghĩa	± 20 %
trọng lượng sản phẩm	7.5 g
Cổng nối khí nén 1	Ren ngoài G1/8
Cổng nối khí nén 2	đối với ống mềm bên ngoài Ø 6 mm
Ghi chú vật liệu	Tuân thủ RoHS
Vật liệu vỏ	PA66-GF30
Vật liệu vòng bít ren	NBR
Vật liệu màng xông	POM
Vật liệu vòng đệm kín ống mềm	NBR